

SỐ 26

8 XU

DEPT LƯU
HỒN

1966-06

NGÔ - THUY - LAN

KH. TRUYỀN

CÁI ĐÈN THẦN

(Thiên phương dạ đàm)

Tranh vẽ của Trịnh-Hữu-Ngọc

Depot le gal
Triage: 1000 ex.

sách

HOANG
HAI XUAN

của tuổi trẻ

GIẢI-TRÍ

Lại truyện đồ chữ

Ông Nguyễn-công-Trứ, một bậc vĩ-nhân nước ta, làm quan triều Tự-Đức về hưu trí. Nhân ông ra chơi Bắc-kỳ, vì chính quê ở Hà tĩnh, dân hai huyện Tiền-Hải và Kim-Sơn nhớ ơn ông trước làm quan cho dân được nhờ nhiều nên đón về làm lễ chúc mừng lại xây một cái sinh từ để kỷ-niệm công-đức. Tiếng đồn vang, có một người thị-vệ ton hót vua rằng ông có trí làm loạn. Vua liền bắt về kinh, sau nhờ có các quan khiêu oan cho nên ông được tha. Lúc ông vào triều cảm ơn vua, đức Tự-đức an ủi ông và hỏi về dân tình hai huyện ấy. Ông kể rõ cả sự thực và muốn nhắc lại nỗi oan của mình, bịa ra rằng dân có những câu đồ rất thú vị, như :

Đem thân cho thế gian ngồi

Rồi ra lại nói những lời bất trung.

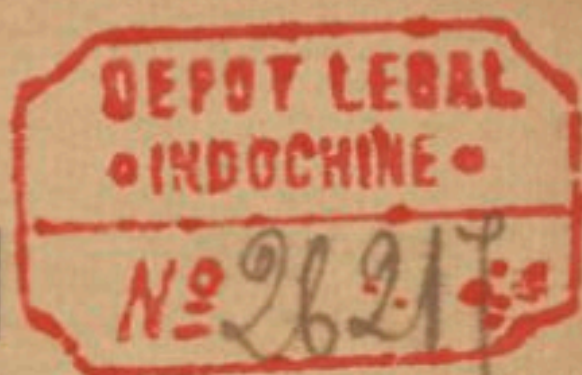
và :

Ngay lòng ở với nước nhà

Người đã không biết trời đã biết cho.

Vua chịu không đoán được. Ông bảo câu trên là cái *phản* và câu dưới là cái *máng*. Vua biết ý cụ không nghi ngờ gì nữa và thưởng cho trăm quan tiền để ăn đường về quê.

CÁI ĐÈN THẦN



Trong kinh-thành một nước bên Tàu có một người thợ may tên là Muc-Pha, tính hiền lành chăm chỉ làm ăn, ở với vợ và một đứa con. Thằng bé, tên là Aladin, nhanh nhẹn và tinh khôn nhưng phải một tật xấu của cái tuổi trẻ không lo nghĩ là lười việc hay chơi. Từ sáng đến chiều nó chạy rông khắp phố với lũ trẻ lêu lổng khác. Đến tuổi học nghề, bố bắt ngồi hàng để tập khâu, nhưng Aladin chỉ đành bố quay lưng đi là bỏ kim chỉ chốn biệt cả ngày không về đến nhà nữa. Người bố buồn rầu bảo

16 me
927

— Thôi chả chắc làm gì được cái thằng nhép đại lẫn này !

Được ít lâu người thợ may mắc bệnh, rồi qua đời. Mẹ Aladin đành đóng cửa và cố lần hồi ngày tháng kiếm ăn bằng cách quay bông.

Một ngày kia Aladin đương chơi ở ngoài phố như mọi lần với lũ trẻ, một ông già da ngăm đen để ý đến Aladin đã lâu và có hỏi dò người hàng phố về nhà cửa thằng bé, đứng dừng lại nhìn. Đợi cho lũ trẻ chơi xong, ông già đến gần Aladin, kéo nó ra một nơi rồi dịu dàng hỏi :

— Có phải thầy con làm nghề thợ may tên là Mực-Pha không ?

Thằng bé đáp :

— Vâng, nhưng thầy con mất đã lâu rồi.

Ông lão giả vờ khóc meo máo :

— Trời ơi, thầy mất rồi ư ! Ta là chú con đây, ta là em thầy con, xa nhà buôn bán từ ngày con chưa sinh. Không ngờ ta đoán đúng khi trông thấy con giống thầy con như đúc. Con đi về nói với mẹ con rằng ta sẽ đến thăm mẹ ngay và con hãy đưa biểu mẹ con cái này đây.

Hắn vừa nói vừa để năm đồng tiền vàng vào lòng bàn tay Aladin. Thằng bé vội chạy về kể cho mẹ hay truyện người chú mà nó chưa được gặp bao giờ.

Bà mẹ ngạc nhiên bảo rằng :

— Con không có chú nào cả. Có lẽ người ấy nhầm chằng !



Nhưng khi nhìn thấy những đồng tiền vàng bà ta mới tự nhủ rằng có lẽ người lạ mặt kia cũng có họ hàng chi đây và đi làm ngay một bữa cơm ngon lành để đón người ấy cho được tươm tất.

Hai mẹ con cũng không phải đợi lâu : ông lão nọ đến ngay, mang đủ các thức hoa quả bánh ngọt đem biếu. Khi đã chào bà mẹ và vuốt ve Aladin rồi hẳn mới hỏi truyện người anh đã mất và kể nỗi mình xa nhà buôn bán đã lâu, bây giờ giàu có toan về chung sống cùng

..Kiếm ăn bằng cách quay hồng (tr 2) anh, không ngờ

16 me 927

chẳng được như ý.

Giọng nói của hắn chân thật đến nỗi bà mẹ Aladin cảm động đã bắt đầu tin rằng hắn có lẽ chính là em chồng mình và không còn ngờ gì nữa khi thấy hắn sẵn sóc đến Aladin.

— Con đã học nghề gì chưa ?

Bà mẹ đáp

— Thừa chưa, cháu lười lắm chỉ chạy chơi cả ngày ngoài phố.

Aladin xấu hổ cúi gầm mặt xuống. Người chủ lắc đầu nói :

— Cháu phải nghĩ đến làm ăn chứ, con trai nhớn rồi. Nào cháu muốn có một cửa hàng riêng không ? Chú sẽ mở một hàng tơ lụa cho cháu.

Nghe thấy thế Aladin nhảy nhót sung sướng lắm. Người chủ liền giắt nó ra phố, mua cho áo đẹp và đưa đi chơi khắp kinh-thành. Đến ngày hôm sau lại giắt Aladin đi nữa, nhưng lần này vui chân ra ngoại ô, quanh quần thăm những vườn được đẹp đẽ. Hai người đi lâu lắm đến nỗi Aladin thấy mỏi mệt, nhưng ông già cho nó ăn bánh và hoa quả, kể cho nó nghe những truyện buồn cười để nó quên mệt nhọc và thôi đường giải đã qua. Sau đến một thung lũng hẹp ở giữa hai quả núi, ông già dừng lại nói :

— Con đi nhặt cho chú một ít cành khô để nhóm lửa đi.

Aladin ngạc nhiên không hiểu ông lão định



— Đưa ngay đây cho tao ! (tr. 7)

làm gì nhưng cũng nghe lời, nhặt sắp một lát thành một đồng cảnh đậm lá. Khi lửa bắt đầu cháy, ông lão liền vút vào đấy một thứ hương thơm và lăm bằm đọc mấy câu thần chú. Đất tự nhiên rung chuyển và một tiếng động âm vang như một tiếng sấm xa. Đoạn mặt đất nứt ra để hở một phiến đá vuông to có mắc một vòng sắt ở giữa.

Aladin sợ quá toan chạy trốn. Nhưng ông lão lôi nó lại, tát cho một cái đến ngã rúi xuống đất. Aladin vừa mếu vừa nói :

— Sao chú lại đánh con ?

— Ta là chú cũng như cha, bảo gì con phải làm theo như thế. Con có trông thấy phiến đá này không ? Ở dưới ấy có một kho vàng ta muốn chia với con. Con nhấc phiến đá này lên và cứ theo đúng như lời ta dặn thì của ấy về chúng ta đấy.

Aladin cầm cái vòng sắt nhấc hòn đá lên dễ dàng lắm, để hở ra một cái hầm sâu có bậc đi xuống. Ông lão liền dặn :

— Con xuống hầm này. Hết bậc thang cuối đến ba cái buồng, con phải qua. Có nhìn thấy vàng bạc châu báu để trong những đĩa ngọc bầy ở đấy con chớ có mó vào và phải sẵn áo lên vì nếu để áo chạm phải tường con sẽ chết ngay lập tức. Hết cái buồng thứ ba đến một vườn trồng những cây có quả. Cuối vườn trong một hốc tường có để một cây đèn thấp. Con tắt đi, đổ cho hết dầu rồi đem lên đây cho ta.

Nói xong ông lão luồn một cái nhẫn thần

Vào một ngón tay Aladin bảo để giữ cho nó khỏi gặp những sự nguy-hiểm ở trong hầm. Aladin nhớ kỹ hết mọi điều và đều thấy như lời ông già đã nói. Nó qua các gian buồng, qua vườn và đến chỗ để cái đèn. Khi đã đồ dầu đi và cho đèn vào trong áo, nó mới để ý nhìn chung quanh mình.

Nó chưa bao giờ được trông thấy — ngay trong mộng nữa — một khu vườn đẹp như thế. Cây cối trĩu những quả đủ các thứ màu. Có quả trắng, bóng và trong như pha-lê ; có quả đỏ, có quả sanh lá mạ, có quả sanh biếc như da trời, có quả tím, có quả vàng, cành lá đều bằng vàng và bạc. Aladin không biết rằng những quả ấy đều là những ngọc quý, những kim-cương, ngọc-lựu, ngọc bích, ngọc-lam, nhưng trông thấy đẹp liền ngắt bỏ đầy mấy túi và lần áo trong trước ngực.

Ông lão nóng lòng cúi đợi trên bậc đá. Khi Aladin sắp sửa lên, ông ta bèn dơ tay ra nói :
— Con hãy đưa cho ta cái đèn.

Aladin lúng túng vì những quả rất đầy mình, sợ rút đèn ra thì rơi hết liền dơ tay nói :

— Chú dắt cháu lên đã rồi cháu xin lấy đưa chú.

Ông già giận thét lên :

— Đưa ngay đây cho tao.

Aladin khẳng khẳng không chịu. Sợ dằng dai mãi có người qua lại biết, ông lão chút hết cả cơn giận, chạy đến bên đồng lửa, ném xuống một ít hương thơm và vừa đọc xong hai câu

thần chú thì phiến đá tự nhiên về chỗ cũ, đất lấp lại nguyên lành như trước. Aladin bị chôn sống trong hầm tối.

Thật chắc chắn ông già ác nghiệt ấy không phải là chú Aladin. Lão chính người châu Phi ; trong công việc phù-thủy lão đã tìm ra được những điều bí mật thuộc về cái đèn ấy, một bảo vật thần nghiệm. Nhưng lão không thể xuống hầm mà lấy lên được, phải một người khác xuống rồi đưa vào tay cho lão. Cho nên lão đã khôn khéo trợn một đứa trẻ chưa biết suy nghĩ để giúp mình và định tâm sẽ hy-sinh nó đi khi cầm được cái đèn trong tay. Khi thấy công việc hỏng, thầy pháp không trở lại kinh-thành nữa, thẳng đường về châu Phi.

Nhưng thử nghĩ đến Aladin bị chôn sống trong hầm tối. Nó định lần trở lại nơi buồng rộng và cảnh vườn đẹp đầy quả rục rở kia, nhưng về phía ấy tường cũng đã liền lại. Thằng bé kêu khóc thảm thiết trong hơn một ngày trời. Sau nó lả đi, nghĩ đến chết, đến mẹ nó. Lòng cảm động, nó thương bà mẹ già lo lắng đợi con không thấy về, và nó hối hận đã làm cho mẹ buồn những ngày đông dài chạy chơi ngoài phố. Trong phút thất vọng, chấp tay vào đợi chết, nó không ngờ sát mạnh vào cái nấc thầy pháp đã đeo cho nó lúc xuống hầm. Tức thì một ông thần khổng lồ, như ở dưới đất chui lên, hiện ra bảo :

— Anh muốn gì ? Ta đây sẵn lòng vâng lời



Một ông thần khổng lồ như ở dưới đất chui lên (trang 8)

anh như một tên nô-lệ của anh và của tất cả mọi người có cái nhẫn này trong tay.

Aladin tuy sợ hãi thật, nhưng nhanh trí vội kêu lên :

— Mặc người là ai, nếu người có tài đưa ngay ta ra khỏi chốn này, về nhà ta.

Aladin nói rút lời, dắt nứt ra và thoáng một cái, đã thấy đứng ở trước cửa nhà mình. Phần mừng gặp mẹ, phần sức yếu vì nhịn đói, Aladin ngất đi. Bà mẹ gọi con rồi rít, hồi lâu Aladin mới tỉnh lại :

— Mẹ ơi, có gì cho con ăn không con đói lắm mất.

— Khốn nạn, con ạ, nhà chẳng còn hột gạo nào. Nhưng mẹ có ít bông se rồi, để mẹ đem bán đi mua cơm con ăn.

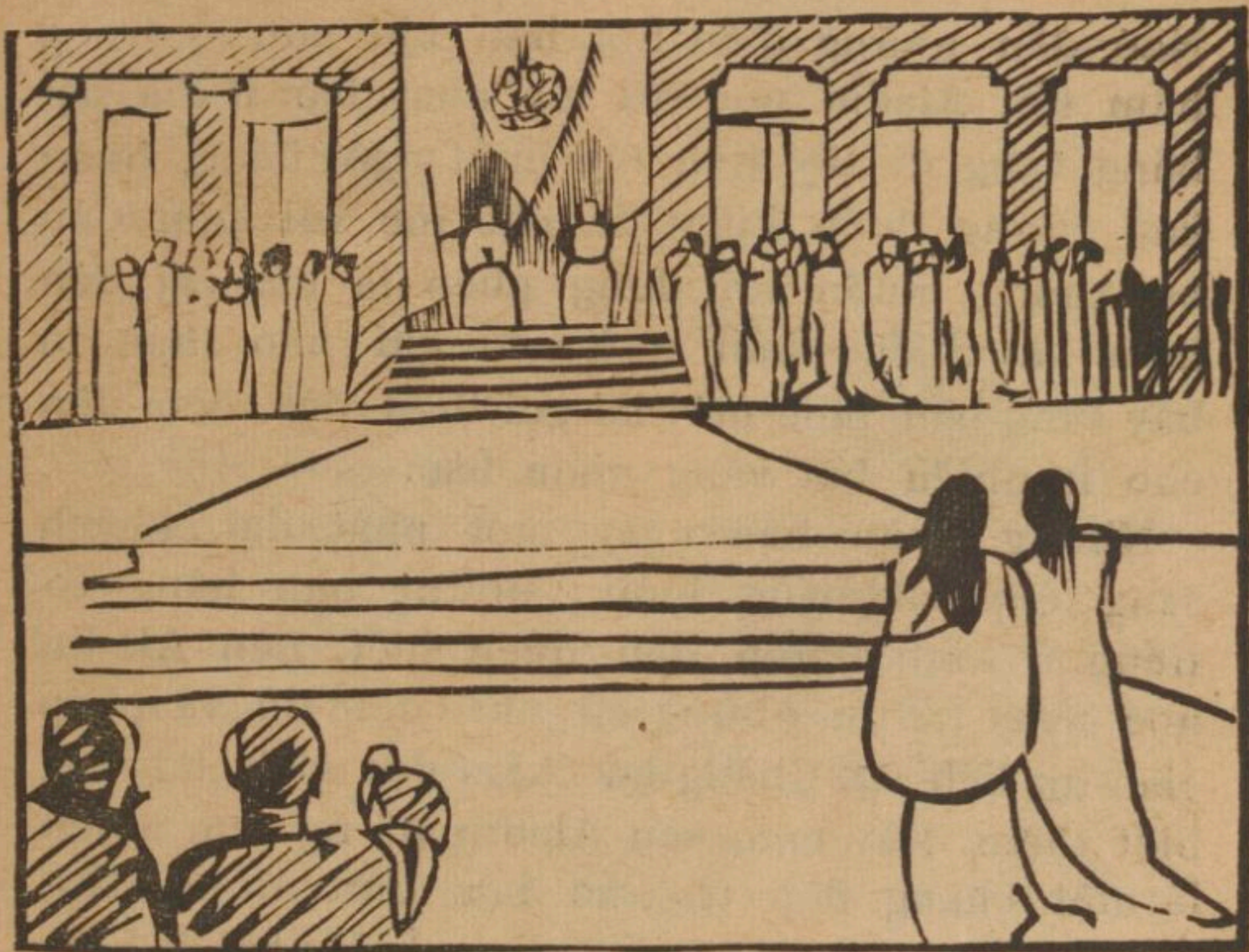
Aladin liền bảo :

— Thôi mẹ để chỗ bông ấy lại, và mang bán cái đèn nát con đem về đây hơn.

Cái đèn trông có vẻ cũ và bẩn quá, bà mẹ nghĩ đánh cho sáng một chút có lẽ bán được tiền hơn. Nhưng bà ta vừa mới nắm cát thấm nước sát vào cái đèn thì một ông thần đen đũi ghê sợ, to hơn đến đưng trần nhà, từ từ ở dưới đất lên như một luồng khói, cúi nhìn hai mẹ con, nói tiếng sang-sảng :

— Người muốn gì ? Ta đây sẵn lòng vâng lời người như một tên nô-lệ của người và của tất cả mọi người có cái đèn này trong tay.

Bà mẹ kinh sợ quá ngất đi. Aladin mau trí khôn



Bà ta bắt đắc dĩ đến cung vua... (trang 13)

vội nắm ngay lấy cái đèn, nhưng tay cũng run lên cầm cập, vì chính hắn cũng không chịu nổi đôi mắt thôi miên của ông thần hung tợn.

— Hãy đem cho ta cái gì ăn đã!

Ông thần biến thành một làn khói và một lúc sau trở lại mang những món ăn ngon lành để trong những đĩa bát bằng vàng bày trên một cái mâm bạc.

Bấy giờ Aladin mới biết cái đèn thần có phép màu nhiệm ấy là quý. Những sự trải qua khủng khiếp trong mấy hôm trời đã thay đổi tính nết và làm Aladin nhớn hơn tuổi mình nhiều lắm.

Nhớ đến những điều hối hận khi còn ở trong hầm tối, Aladin nói với mẹ đem bán ít đĩa bát bằng vàng đi lấy tiền mở một ngôi hàng, buôn bán lương thiện kiếm ăn cho mẹ vui lòng. Cậu bé không muốn lợi dụng phép lạ của cái đèn thần và chiếc nhẫn quý, chỉ khi nào thua lỗ hay túng bấn lắm mới lại gọi thần đèn đem đến cho ít nhiều bát vàng mâm bạc.

Nhưng buôn bán ngày một phát đạt, khách sang quý lại hàng luôn; những bạn hàng có tiếng ở kinh thành đều quen biết, nên Aladin học ngay được những cử chỉ có lễ độ và phép giao-du lịch-sự. Chàng lại chăm đọc sách, trí rộng biết thêm. Mấy năm sau Aladin đã nghiêm nhiên là một chàng đẹp trai, có học thức đứng đắn, đứng chủ một ngôi hàng tơ lụa nhón nhất ở kinh thành. Biết rộng, chàng mới hay những quả chàng ngắt năm xưa ở khu vườn lạ, chàng vẫn tưởng là thủy tinh màu, đều là những viên ngọc quý vô giá đến vua chúa chưa chắc đã có. Nhưng hai mẹ con vẫn giấu những điều bí mật ấy không cho ai biết.

Một hôm trời nóng bức, chàng có việc qua cửa cung nhà vua thấy có bóng mát, liền đứng nghỉ một lúc cho đỡ mệt. Vừa gặp dịp công-chúa ở ngoài phố về, lộng lẫy ngồi trong chiếc song-loan dĩa đám cung-nữ. Aladin ngây người nhìn theo vì chưa bao giờ chàng thấy một người con gái đẹp như thế. Hình ảnh nàng công-chúa như in sâu trong trí, chàng không quên được. Mấy

hôm sau đánh bạo nói với mẹ vào cung hỏi công-chúa cho mình. Bà cụ ngạc nhiên tưởng con mình điên chẳng, nhưng sau thấy con quả quyết thúc dục, bà cụ đành phải nghe lời cho con vui lòng.

Hôm sau, bà ta bắt đặc dĩ đến cung vua, mang theo một đĩa đầy những quả ngọc Aladin đã hái năm xưa trong khu vườn lạ, bọc trong một cái khăn gói. Sáng hôm ấy, có nhiều người cũng đến dâng sớ lên vua, bà cụ cảm động quá nên không dám tiến lên nữa. Bà ta đứng yên một chỗ với cái bọc trắng trong tay cho đến lúc bãi triều. Mấy hôm sau cũng thế, vua đề ý, lấy làm lạ, mới hỏi :

— Bà lão kia là ai mà ngày nào ta cũng thấy cầm cái bọc trắng đến đứng đấy !

Ông tể-tướng nhất triều đứng hầu bên vua liền truyền cho bà ta tiến lên. Bước lại gần bà lão phủ phục xuống, sợ hãi không nói nên lời. Nhưng vua ngọt ngào an ủi nên bà ta mới có can-dảm trình bày việc con mình trộm yêu công-chúa và cái cử chỉ táo bạo của mình.

Con tôi muốn dâng Bệ-hạ của mọn này.

Rồi dỡ bọc, bà lão hai tay nâng cao đĩa ngọc qui. Cả triều đều trầm trồ khen khi nhìn thấy tụ tập ở đấy bao nhiêu viên ngọc đều đặn lộng lẫy đến chưa ai được ngắm viên nào hơn. Vua đẹp lòng lắm gọi ông tể-tướng lại phán rằng :

— Món lễ dâng này thật qui vô giá, ta có nên ưngthuận gả công-chúa cho người hỏi con ta không ?

Nhưng ông tể-tướng kia vẫn ước mong cho công chúa lấy một người con trai mình bèn tâu vua không nên nhẹ dạ nhận lời ngay và hãy đợi ba tháng nữa sẽ định liệu. Vua cho là chí-lý, mới bảo bà cụ về, ba tuần trăng nữa lại sẽ nhận gả công-chúa cho Aladin.

Hai tháng qua, chợt một buổi chiều, Aladin thấy trong kinh - thành có vẻ hội-hè và trước cung-điện nhà vua nhộn nhịp khác thường. Có người bảo chiều nay công-chúa lấy con trai ông tể-tướng. Aladin giận lắm, không hiểu vua đã bội ước, hay ông tể-tướng nói khéo thế nào để vua gả công-chúa cho con mình. Chàng vội về ngay nhà đem đèn ra sát như mọi bận. Ông thần hiện ra hỏi chàng muốn gì.

— Người vào trong cung vua, đợi khi công chúa và phò-mã đi nằm thì đem cả hai người về đây cho ta.

Việc làm đi theo ngay với lời nói : ông thần mang cả giường cô dâu về đặt trong một buồng thật sang ở nhà Aladin. Chàng lại truyền :

— Bây giờ mang con ông tể-tướng kia giết vào một chỗ, rồi sáng mai trở lại đây.

Công-chúa sợ hãi lắm, nhưng chàng đã dặn sẵn mấy đứa ở gái thật khéo hầu hạ và an ủi nàng, nhưng giấu không cho nàng biết hiện nàng ở đâu. Sáng tinh sương hôm sau, thần đèn lại để phò-mã nằm bên cạnh công-chúa, như lời Aladin đã dặn, và mang giường cô dâu về trong cung.



Chàng cưới con ngựa cao đẹp. . (trang 17)

Khi vua vào thăm con gái thấy công-chúa khóc sụt sùi còn phò-mã đương run đại cả người, liền hỏi :

— Sao thế, con ?

Nhưng công-chúa chỉ khóc và không trả lời sao cả. Đêm hôm ấy cũng thế : như tối hôm trước thần đèn lại mang giường cô dâu về nhà Aladin và đem đốt con ông tể-tướng vào một buồng riêng lạnh lẽo.

Sáng hôm sau vua vào thăm lại thấy côngchúa khóc. Vua căn vặn mãi, nàng mới chịu kể đầu đuôi sự lạ hãi hùng mấy đêm trước và con ông tể-tướng nghĩ đến những lúc khủng khiếp ở trong buồng tối xin vua không dám làm phò mã nữa. Yến tiệc đều được lệnh đình lại và việc hôn-nhân bãi.

Ba tháng đã qua, bà mẹ Aladin vào triều, nhắc lại lời vua đã hứa gả công-chúa cho con trai mình. Không hần ra mặt từ chối, vua muốn thử xem con trai bà lão thường dân này giàu có đến bậc nào, liền phán :

— Khi nào con trai bà dẫn đến cho ta bốn mươi chiếc đĩa lớn bằng vàng đựng đầy những ngọc, có bốn mươi người nô-lệ da đen đội trên đầu và bốn mươi người nô-lệ da trắng dẫn đi, cả bọn ăn mặc sao cho sừng với những kẻ hầu trong cung, thì ta sẽ gả công-chúa cho hẳn.

Bà mẹ Aladin trở về ngao ngán kể lại cho con biết những lời vua ban. Chàng an ủi mẹ và nói sẽ làm cho vua được vừa ý. Liền gọi thần

đèn, chàng sai dẫn đến những lễ-vật đã định đem dâng vua. Khi đám rước lộng lẫy ấy đi qua các phố, dân chúng đều đổ xô ra xem và ai cũng ngợi khen khi thấy những người nô-lệ da đen to lớn đội những đĩa vàng đựng đầy ngọc chói lọi những tia sáng muôn sắc. Bọn nô-lệ vào đến cung dâng vua những châu báu ấy, vua ngạc nhiên về sự lộng lẫy của lễ vật và rất đẹp lòng, thuận gả công-chúa cho Aladin.

Khi biết tin ấy, Aladin mừng rỡ gọi thần đèn sai sắp sửa nước tắm thơm và một cái áo giáp chỉ vàng quý đến chưa một ông vua nào mặc cả. Chàng lại muốn có bốn mươi người hầu, một con ngựa đẹp hơn con ngựa đẹp nhất của vua và một vạn đồng tiền vàng đựng trong mười cái túi.

Bỏ quần áo cũ, Aladin mặc bộ áo quý-phái kia vào, ra đi đến cung vua. Bốn mươi người hầu kèm hai bên, chàng cưỡi con ngựa cao, đẹp, vừa đi vừa tung từng nắm tiền vàng cho dân chúng đứng xem chàng qua. Không ai nhận ra thằng bé con lêu lổng ngày trước vẫn chơi đùa ngoài phố và ai cũng cho là ông hoàng một nước nào.

Vào đến cung, Aladin được người đón rước linh đình lắm. Trong lúc hầu truyện, chàng tỏ ra người biết rộng, suy xét chắc chắn, cử chỉ nói năng trang nhã và lịch sự. Vua đẹp lòng lắm liền truyền lệnh sắp sửa yến tiệc để làm lễ cưới ngay ngày hôm ấy. Aladin vội vàng thưa :

— Xin Bệ-Hạ hãy khoan cho đến khi nào con đã bảo xây xong một tòa lâu đài thật sừng sững để

đón công-chúa.

Vua liền cho một miếng đất rộng ở bên cạnh cung. Về nhà chàng gọi thần đèn như mọi bận bảo xây ngay một tòa lâu - đài thật nguy nga tráng-lệ, bằng đủ các thứ đá quý đẹp, cửa giác vàng và nam ngọc.

Sáng hôm sau mới ngủ dậy vua đã thấy một cung-diện đồ sộ lộng lẫy ở ngay trước cửa sổ. Mặt trời mới mọc điểm hồng những bức tường đá hoa và làm lóng lánh những viên ngọc nam trên cánh cửa. Nhà vua vui vẻ lắm, truyền cho mở tiệc linh đình và làm lễ cưới công-chúa lấy Aladin thật trọng thể.

Hai vợ chồng ăn ở với nhau sung-sướng. Aladin giúp được nhà vua giúp yên nội loạn ở mấy tỉnh gần biên giới và phá tan những hùng binh của một nước mạnh láng giềng toan sang xâm lấn. Chàng lại có lòng nhân từ đại-lượng, dân gian được nhờ ơn nhiều, nên ai cũng kính yêu chàng lắm.

Nhưng ở một nơi sa thảm bên châu Phi, có một người đương muốn hại Aladin. Ông thầy pháp già quỷ quyết khi trước một hôm bấm độn thấy rằng Aladin không chết ở dưới hầm đất, lại ra được và bây giờ trở nên giàu và có quyền thế. Lão vò đầu bứt tai tìm kế định lấy lại cái đèn nó đã đưa Aladin đến chỗ sung sướng. Khi đã nghĩ được một mưu, lão liền từ châu Phi sang Tàu một lần nữa. Đến kinh-thành trông thấy tòa lâu-dài nguy-nga lộng-lẫy, lão không nghi



ngờ gì nữa. Lão liền mặc giả làm một người lái buôn, đi mua độ một tá đèn đồng rồi vừa qua các phố vừa rao :

— Ai muốn đổi đèn cũ lấy đèn mới không ?

Nghe thấy thế, các người đi đường đều chạy đến xúm quanh người lão, cười la rầm rĩ, vì thật là một người điên mới rao bán thế. Chính ngày hôm ấy Aladin lại đi săn vắng, công chúa ngồi một mình trong buồng khách bỗng nghe thấy tiếng huyền nào ở dưới phố đưa lên, liền sai một con hầu xuống xem duyên cớ.

— Ai muốn đổi đèn cũ... (trang 19) Con hầu trở lên

ngay. Nó cười ngặt nghẹo mãi mới nói được rằng :

— Thừa công-chúa, đây là một lão già lần thần rao muốn đổi đèn mới lấy đèn cũ. Có ai lại buôn bán lạ lòng thế không !

Công-chúa cũng phải bật cười :

— Nói đến đèn cũ, hình như trong một hốc tường con ở góc buồng ta nằm cũng có một cái. Người vào lấy đem ra cho lão, xem lão có đổi cái mới cho không ?

Aladin vẫn giấu không kể cho công-chúa biết truyện cái đèn thần và tưởng để ở một só kín trong buồng ngủ mình thì còn ai dám vào mà lục lọi. Con hầu vừa cầm ra đến phố, lão thấy pháp biết ngay là cái đèn thần vội dơ cả hai tay ra nắm lấy, rồi chỉ đồng đèn nói :

— Em muốn chọn cái nào thì chọn.

Và trong bụng lão còn bảo thầm :

— Em có muốn lấy cả tá ta cũng cho.

Lão vội vã ra ngay ngoài kinh-thành. Đến một nơi đồng quê vắng vẻ, lão làm hiệu gọi thần đèn truyền bắt phải đem tòa lâu đài của Aladin với tất cả người và vật ở trong ấy sang châu Phi, nơi quê lão.

Sáng sớm hôm sau, vua ra đứng hóng mát trước cửa sổ, ngạc nhiên thấy ở trước mặt chỉ còn một khoảng đất trống không, tòa lâu đài nguy-nga của Aladin đã biến đâu mất. Lo cho con gái không biết ở đâu, lại giận chàng rể, vua tức khắc sai quan hầu đến chỗ Aladin săn diệp ngay chàng về.

Viên quan hầu vẫn có lòng yêu Aladin, nhưng



Con hầu bung ở buồng bên ra. . (trang 24)

lệnh vua ai cãi được, đành phải xin lỗi mãi chàng trước khi bảo chàng đưa tay cho mình sách. Quân lính đều có chịu ơn chàng đã toan đánh tháo cho chàng trốn đi nhưng Aladin an ủi và can họ không nên sử thế vì chàng không muốn trái ý vua. Về đến kinh-thành, dân chúng ngạc nhiên và khi hiểu duyên cớ, họ liền rủ nhau cùng kéo đến đông như kiến, để tùy cơ cứu người xưa nay họ vẫn yêu chuộng.

Vua vừa trông thấy mặt Aladin đã thét lên:

— Lâu đài của mi đâu rồi? Mi đã hại con gái ta...

Nói đến con gái yêu, vua không nén được cơn tức giận lâu nữa, truyền đao-phủ đem chàng ra chém. Vừa nghe tin ấy, dân chúng la hò rầm rĩ, xông sáo chực phá cung để vào cứu chàng. Quân lính vội chạy báo cho vua hay ý nguyện của dân. Thấy họ làm rữ quá, vua đành phải tha cho Aladin. Chàng lúc bấy giờ mới có đủ thời giờ để tâu vua hay rằng tòa lâu đài biến mất không phải tại chàng và chàng cũng đương đau sót vì không biết người vợ chàng yêu quý bây giờ ở đâu. Chàng xin vua ra ân cho hai tháng. Hết thời hạn ấy nếu chàng không tìm thấy công-chúa sẽ xin đem đầu về chịu tội.

Hai ngày sau chàng lang thang ngoài đường buồn rầu hỏi thăm những người lân cận. Ai cũng ái ngại cho chàng nhưng còn ai biết mà bảo cho chàng hay tòa cung điện rực rỡ hôm xưa biến đi đâu nữa. Đến phút thất vọng cuối cùng, chàng sức nhớ đến cái nhẫn. Tưởng chừng như sẽ hết mối

lo, chàng gọi ông thần nhấc lên bảo :

— Người mang trả ngay cho ta tòa lâu-dài và nàng công-chúa !

Ông thần lắc đầu đáp :

— Lời chủ nhân truyền không phải trong quyền phép tôi. Xin chủ nhân gọi đến thần đèn.

Aladin cuống lên nói :

— Nếu vậy người mang ta đến chỗ hiện giờ có tòa lâu-dài và đặt ta dưới lầu công-chúa.

Nói vừa dứt lời, chàng đã thấy mình ở châu Phi, ngay trong vườn tòa cung-diện lộng-lẫy. Trời vừa tối, chàng mới mệt quá ngủ thiếp đi dưới một gốc cây.

Sáng hôm sau, công-chúa trở dậy thấy trong mình thanh thản hơn mọi hôm từ khi nàng bị đưa sang đây. Mặt trời trong lúc bình minh chiếu những tia sáng êm dịu và chim chóc đua hót vui vẻ quá, nàng liền ra bên cửa sổ hóng mát. Nàng ngạc nhiên khi nhìn thấy ở dưới vườn người chồng nàng vẫn mong nhớ, tưởng đâu mình ở trong giấc chiêm bao. Nhưng Aladin theo một cửa ngách đã lên đến lầu công-chúa. Vồn vã âu yếm vợ xong, chàng hỏi ngay đến cái đèn. Nàng liền kể truyện trao đổi hôm xưa, và than phiền chắc đã vì nàng mà xảy ra cơ sự. Nàng lại cho chồng biết rằng lão thầy pháp ấy vẫn mang cái đèn trong người và còn ép nàng lấy lão, kể bịa rằng chàng đã bị chém đầu. Nhưng thương chồng, nàng cầm cự lại, lão dọa nạt nếu không nghe sẽ phải chịu những hình phạt ghê người.

Aladin ngồi nghĩ một lúc lâu rồi nói :

— Em phải giúp anh lấy lại cái đèn, chúng

ta mới mong về nước được. Chiều nay, lão thầy pháp đến em nên giả vờ tươi cười vồn vã hẳn cho hẳn tưởng em thuận lấy hẳn. Rồi nhân thế giữ hẳn lại ăn bánh. Con hầu sẽ mang ra hai cốc rượu trong đó đều có thuốc mê để cho hẳn muốn trợn cốc nào cũng được. Em biết, liệu chỉ sẽ để lên môi thôi, còn lão uống một hớp cũng đủ mê. Em sẽ gọi, anh đợi trong buồng kín bên này.

Aladin lên ra tỉnh gần đấy, mua một gói thuốc mê rồi trở về ngay sắp đặt trước các công việc.

Đến chiều, như mọi bận, lão thầy pháp lại đến. Hẳn vui mừng thấy công-chúa tươi cười đón tiếp chứ không ủ-rũ và lãnh đạm như những lần trước. Nên khi công-chúa tỏ ý giữ hẳn ăn bánh, hẳn ưng thuận ngay. Hẳn nức nở khen các quả ngon và bánh làm khéo. Con hầu bung ở buồng bên ra một khay có hai cốc pha-lê đầy một thứ rượu ngọt màu ngọc-lục. Hẳn không nghi-ngờ cầm ngay một cốc uống. Vừa được một hớp, hẳn đã ngã ra bất tỉnh. Aladin chực sẵn lúc ấy ở buồng bên vội chạy ra, dờ trong áo lão thầy pháp lấy lại được chiếc đèn thần. Từ giờ trở đi, chàng thề sẽ không rời nó ra nữa.

Cho người vớt xác lão thầy pháp, vì thật ra hẳn chỉ còn là cái xác, xuống vườn, Aladin sai thần đèn ngay tối hôm ấy phải mang cả tòa lâu đài trở về chỗ cũ.

Nỗi vui mừng của nhà vua không kể siết được khi lại thấy con gái, chàng rể và ngôi cung-diện nguy nga, liền truyền cho mở hội mười ngày để ăn mừng một nhà xum họp.

SÁCH HOA XUÂN

CỦA TUỔI TRẺ

Loại sách giải trí có ích viết riêng cho các em nhỏ

14 — Phố Blockhaus Nord — Hanoi

ĐÃ CÓ BÁN

- | | |
|-------------------------------------|-----------------------|
| 1. Một đêm trong rừng
thảm (hết) | 13. Ba con chim |
| 2. Cậu bé Làng Ủng (hết) | 14. Cái sắc biển bình |
| 3. Sóng gió (hết) | 15. Alibaba |
| 4. Hộp sữa đồ (hết) | 16. Lòng trẻ |
| 5. Gan trắng sẫm (hết) | 17. Vua Bà |
| 6. Cô bé quay tơ | 18. Trò quỷ thuật |
| 7. Mồ côi | 19. Ông bụt chùa vàng |
| 8. Truyện con Thỏ (hết) | 20. Mười nàng tiên |
| 9. Mối tử thù | 21. Hàn thực |
| 10. Vui chơi ca múa | 22. Cù không cười |
| 11. Thầy cai Tò-lăng dít | 23. Đứa bé bỏ rơi |
| 12. Lam-Sơn hộp mặt | 24. Thạch-Sanh |
| | 25. Cái tranh |
| | 26. Cái đèn thần |

Từ cuốn Thạch-Sanh

GIÁ 8 XU MỘT CUỐN

Các cuốn trước vẫn bán 6 xu

TRƯỜNG ĐÔNG - DƯƠNG

116 đến 122 — Phố Lò-Đúc — Hanoi

*Kết quả mỹ mãn các kỳ thi năm
học vừa qua.*

Sơ học tiểu-học Đông-Pháp

Dự thi : 39

Trúng tuyển : 33

Sơ học Đông-Pháp

Dự thi : 25

Trúng tuyển : 19

CAM ĐOAN

Một năm : đỗ Sơ-học Đông-Pháp đỗ rồi
mới phải trả học-phi đồng-niên
là 25\$

40 ngày : trẻ con vỡ lòng biết đọc biết viết

XIN ĐẾN

TRƯỜNG ĐÔNG - DƯƠNG

116 đến 122 — PHỐ LÒ-ĐÚC — HANOI